

Bản án số: 54/2023/HS-PT

Ngày: 31/7/2023

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THỪA THIÊN HUẾ

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Ngọc Tú.

Các Thẩm phán: Ông Trần Hưng Bình.

Bà Trương Thị Đào Vi.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Duy Hiếu - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Thuyên - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế - số N đường TĐT, phường P, thành phố H, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 22/2023/TLPT-HS ngày 29 tháng 3 năm 2023 đối với bị cáo Nguyễn D, do có kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 05/2023/HS-ST ngày 23 tháng 02 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện AL, tỉnh Thừa Thiên Huế.

- Bị cáo bị kháng nghị: Nguyễn D, sinh ngày 20 tháng 5 năm 1970 tại Thừa Thiên Huế; nơi cư trú: Thôn K, xã HT, huyện AL, tỉnh Thừa Thiên Huế; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ học vấn: 12/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Ph (đã chết) và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1936; có vợ là Huỳnh Thị G, sinh năm 1971 có 02 người con; tiền án: Không có; tiền sự: có 01 tiền sự: Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 15/QĐ-XPVPHC ngày 06/11/2021 của Đoàn Biên phòng cửa khẩu HV xử phạt 10.000.000 đồng về “Vận chuyển Lâm sản trái pháp luật” chấp hành xong ngày 09/11/2021. Nhân thân: Bản án số 16/2010/HS-ST ngày 14/12/2010 của Tòa án nhân dân huyện AL xử phạt 6.000.000đ về tội “Đánh bạc” chấp hành xong ngày 07/6/2011; Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 499/QĐ - UBND ngày 27/3/2012 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế xử phạt 70.000.000đ về hành vi “Khai thác vàng sa khoáng trái phép”, chấp hành xong ngày 17/4/2012; Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 0093/QĐ-XPVPHC ngày 13/3/2019 của Hạt Kiểm lâm huyện AL phạt 15.000.000 đồng về hành vi “Cắt giữ lâm sản trái phép”, chấp hành xong ngày 13/3/2019; bị cáo không bị tạm giam mà áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”; có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Bà Huỳnh Thị G, sinh năm 1971; nơi cư trú: Thôn K, xã HT, huyện AL,

tỉnh Thừa Thiên Huế; có mặt.

- *Người làm chứng:*

Anh Trần Ngọc D, sinh năm 1985; nơi cư trú: Tổ dân phố M, thị trấn AL, huyện AL, tỉnh Thừa Thiên Huế; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 26/3/2022, Lê Minh H gọi điện thoại cho Nguyễn D hỏi có mua gỗ không, thì D trả lời có. Đến 10 giờ thì Nguyễn D điều khiển xe ô tô con có số kiểm soát 30E - ABC.DE đến nhà của Lê Minh H tại thôn C - HS, xã R, huyện AL, tỉnh Thừa Thiên Huế mua 07 phách gỗ với giá tiền là 6.000.000đ để chế tác quan tài. Lê Minh H cùng Nguyễn D bốc gỗ lên xe và hẹn trả tiền sau. Khi xe đang chạy trên đường của thôn C - HS, xã R thì bị Công an xã kiểm tra hành chính, bắt giữ. Nguyễn D không thể xuất trình được giấy tờ hợp pháp về lý lịch (nguồn gốc) của 7 phách gỗ, nên bị Công an xã lập biên bản và chuyển hồ sơ cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện AL xử lý theo thẩm quyền. Tại Cơ quan điều tra Nguyễn D đã khai nhận số gỗ nói trên là do D mua; xe ô tô nhãn hiệu TOYOTA, số kiểm soát 30E - ABC.DE, số khung KF36904636, số máy 7K-0560087 dùng để chở gỗ trái phép là Nguyễn D đã nhờ Trần Ngọc D mua qua mạng xã hội nên người mua và bán không biết nhau, do đó chủ sở hữu THT chưa sang tên đổi chủ chiếc xe cho Nguyễn D.

Tại bản kết luận giám định ngày 20/5/2022 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Thừa Thiên Huế kết luận 07 phách gỗ thuộc chủng loại Re Hương; tên khoa học *Cinamomum parthenoxylon* Meissn; gỗ nhóm IV, thuộc nhóm IIA danh mục thực vật rừng nguy cấp, quý, hiếm có khối lượng gỗ xẻ 0,560m³, quy gỗ tròn 0,896m³. Bản kết luận định giá số 22/BB-HĐĐGTS ngày 04/7/2022 của Hội đồng định giá tài sản huyện AL định giá 3.332.000 đồng.

Bản kết luận định giá số 27/BB-HĐĐGTS ngày 15/8/2022 của Hội đồng định giá tài sản huyện AL định giá 01 ô tô con, nhãn hiệu TOYOTA, số kiểm soát 30E-ABC.DE, số khung KF36904636, số máy 7K-0560087 có giá trị tại thời điểm ngày 26/3/2022 là 78.750.000đ.

Vật chứng: Cơ quan điều tra tạm giữ 07 phách gỗ loại Re Hương (tên địa phương là Xá xị), loại gỗ nhóm IV, thuộc nhóm IIA danh mục thực vật rừng nguy cấp quý hiếm, khối lượng gỗ xẻ 0,560m³, quy gỗ tròn 0,896m³; 01 ô tô con, nhãn hiệu TOYOTA, số kiểm soát 30E-ABC.DE, số khung KF36904636, số máy 7K-0560087; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số kiểm soát 30E-ABC.DE chủ sở hữu là THT; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự của chủ xe ô tô số 0195603, mang tên THT; 01 giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện số 0987999 của xe ô tô số kiểm soát 30E-ABC.DE và 01 giấy phép lái xe số 460206002930 hạng B2, mang tên Nguyễn D.

Cáo trạng số 21/CT-VKS-AL ngày 28/11/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện AL, tỉnh Thừa Thiên Huế đã truy tố bị cáo Nguyễn D về tội “Vi phạm quy định về khai thác, bảo vệ rừng và lâm sản” theo điểm m khoản 1 Điều 232 của Bộ luật Hình sự.

Đối với Lê Minh H bán gỗ cho bị cáo D có khối lượng chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm nên đã chuyển cơ quan có thẩm quyền xử lý theo quy định.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 05/2023/HS-ST ngày 23/02/2023 của Tòa án nhân dân huyện AL, tỉnh Thừa Thiên Huế đã quyết định:

- Áp dụng điểm m khoản 1 Điều 232; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn D phạm tội “Vi phạm quy định về khai thác, bảo vệ rừng và lâm sản”.

+ Xử phạt bị cáo Nguyễn D 12 (Mười hai) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 23/02/2023.

Giao bị cáo Nguyễn D cho Ủy ban nhân dân xã HT, huyện AL, tỉnh Thừa Thiên Huế giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

+ Phạt bổ sung bị cáo Nguyễn D 10.000.000đ (Mười triệu đồng).

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự;

Tịch thu hóa giá nộp vào ngân sách Nhà nước 07 phách gỗ Re Hương (Xá xị) có khối lượng gỗ xẻ 0,560m³, quy ra gỗ tròn 0,896m³.

Trả lại: 01 chiếc ô tô nhãn hiệu TOYOTA, số kiểm soát 30E-ABC.DE, số khung KF36904636, số máy 7K-0560087; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số kiểm soát 30E-ABC.DE; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự của chủ xe ô tô số 0195603 mang tên THT và 01 giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện số 0987999 của xe ô tô số kiểm soát 30E-ABC.DE cho bà Huỳnh Thị G và bị cáo Nguyễn D là người quản lý.

Trả lại 01 giấy phép lái xe số 46020600xxxx hạng B2, mang tên Nguyễn D cho bị cáo.

(Theo biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng giữa đại diện Chi cục Thi hành án dân sự và cơ quan điều tra ngày 13/01/2023)

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo.

Tại Quyết định kháng nghị phúc thẩm số: 533/QĐ-VKS-P7 ngày 22/3/2023 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế đã

quyết định kháng nghị một phần Bản án hình sự sơ thẩm số 05/2023/HS-ST ngày 23/02/2023 của Tòa án nhân dân huyện AL, tỉnh Thừa Thiên Huế. Đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế xét xử phúc thẩm theo hướng sửa bản án sơ thẩm về phần xử lý vật chứng. Tuyên tịch thu 1/2 giá trị chiếc xe ô tô nhãn hiệu TOYOTA số kiểm soát 30E - ABC.DE, số khung KF36904636, số máy 7K0560087 mà bị cáo dùng để phạm tội.

Bị cáo Nguyễn D đồng ý với tội danh và hình phạt mà Hội đồng xét xử sơ thẩm đã xét xử đối với bị cáo. Đối với quyết định kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế bị cáo không có ý kiến gì.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án:

Về thủ tục tố tụng: Đảm bảo đúng pháp luật, quyết định kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế được ban hành trong thời hạn quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Về nội dung kháng nghị: Việc Tòa án nhân dân huyện AL tuyên trả lại chiếc xe ô tô mang biển kiểm soát 30E - ABC.DE mà bị cáo mua và sử dụng làm phương tiện phạm tội cho bị cáo D và bà Huỳnh Thị G là không đúng quy định của pháp luật về xử lý vật chứng được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự và còn gây thiệt hại cho Nhà nước. Ngoài ra, gia đình bị cáo đang đăng ký ngành nghề kinh doanh buôn bán mộc nghệ (quan tài), buôn bán tre nứa, gỗ cây và gỗ chế biến, thu nhập ổn định từ 8.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng, thu nhập ổn định; không phải gia đình thuộc diện khó khăn.

Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm a khoản 2 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, chấp nhận toàn bộ Quyết định kháng nghị phúc thẩm số: 533/QĐ-VKS-P7 ngày 22/3/2023 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế, tuyên tịch thu 1/2 giá trị chiếc xe ô tô nhãn hiệu TOYOTA số kiểm soát 30E - ABC.DE, số khung KF36904636, số máy 7K0560087 mà bị cáo dùng để phạm tội. Về án phí hình sự phúc thẩm bị cáo không phải chịu.

Bà Huỳnh Thị G (vợ của bị cáo D) đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét trả lại trả lại chiếc xe ô tô nhãn hiệu TOYOTA số kiểm soát 30E - ABC.DE cho vợ chồng bị cáo.

Bị cáo không có ý kiến tham gia tranh luận với đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế. Lời nói sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét trả lại chiếc xe ô tô nhãn hiệu TOYOTA số kiểm soát 30E - ABC.DE cho vợ chồng bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Quyết định kháng nghị phúc thẩm số: 533/QĐ-VKS-P7 ngày 22/3/2023 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế được ban hành trong thời hạn kháng nghị và có nội dung phù hợp với quy định tại các Điều 336, 337 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, đủ điều kiện để xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Về nội dung vụ án:

Khoảng 10 giờ ngày 26/3/2022, Nguyễn D điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 30E-ABC.DE chở 07 phách gỗ loại Re Hương là gỗ nhóm IV, thuộc nhóm IIA danh mục thực vật Rừng nguy cấp, quý, hiếm có khối lượng gỗ xẻ 0,560m³, quy ra gỗ tròn 0,896m³, giá trị 3.332.000đ, không có giấy tờ hợp pháp đã bị Công an xã A Roàng bắt giữ khi đang lưu thông trên đường của thôn C - HS, xã R, huyện AL, tỉnh Thừa Thiên Huế. Mặc dù khối lượng gỗ chưa đủ khối lượng để truy cứu trách nhiệm hình sự, nhưng do Nguyễn D đã bị Đoàn Biên phòng cửa khẩu HV xử phạt vi phạm hành chính 10.000.000 đồng theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 15/QĐ-XPVPHC ngày 06/11/2021, chấp hành xong ngày 09/11/2021, chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính mà còn vi phạm, nên hình thức xử phạt vi phạm hành chính là tình tiết định tội. Tòa án nhân dân huyện AL đã xét xử và tuyên án bị cáo Nguyễn D về tội “*Vi phạm quy định về khai thác, bảo vệ rừng và lâm sản*” theo quy định tại điểm m khoản 1 Điều 232 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ pháp luật.

[3] Đối với Quyết định kháng nghị phúc thẩm số: 533/QĐ-VKS-P7 ngày 22/3/2023 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận định: Hồ sơ vụ án thể hiện chiếc xe ô tô nhãn hiệu TOYOTA số kiểm soát 30E - ABC.DE, loại xe ô tô con, màu sơn xanh ghi, số khung KF36904636, số máy 7K0560087, tài liệu liên quan gồm: Chứng nhận đăng ký xe ô tô, Giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự của chủ xe ô tô đều mang tên THT. Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện AL đã ban hành Quyết định ủy thác điều tra số 04/QĐ-CSĐT ngày 02/8/2022, ủy thác cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận HĐ, thành phố Hà Nội tiến hành xác minh, ghi lời khai của anh THT có địa chỉ tại số 204 ngõ 6, tổ dân phố 3, phường KH, quận HĐ, thành phố Hà Nội liên quan đến phương tiện xe ô tô 30E - ABC.DE. Tiếp đó, ngày 24/10/2022 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện AL đã ban hành văn bản tra cứu hệ thống cơ sở dữ liệu xe ô tô vật chứng đối với phương tiện xe ô tô 30E - ABC.DE; kết quả tra cứu (số kiểm soát, số khung, số máy) thể hiện phương tiện này không có trong cơ sở dữ liệu ô tô vật chứng. Đối với các nội dung ủy thác điều tra theo Quyết định ủy thác điều tra số 04/QĐ-CSĐT ngày 02/8/2022 không thực hiện được. Lời khai của bị cáo Nguyễn D, bà Huỳnh Thị G (vợ của bị cáo) và anh Trần Ngọc D đều thể hiện chiếc xe ô tô nói trên là do bị cáo D và vợ nhờ anh D đặt mua qua mạng xã hội (Internet), giá tiền là 100.000.000 đồng, địa điểm giao xe ô tô tại khu vực cầu T, phường TB, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế; việc giao dịch mua bán chiếc xe ô tô này trong hồ sơ vụ án không có tài liệu, chứng cứ chứng minh, bị cáo D và vợ cũng không thực hiện thủ tục đăng ký sang tên chủ sở hữu xe theo quy định của pháp luật. Tòa án nhân dân huyện AL đã nhận định bị cáo D và vợ không

phải là chủ sở hữu hợp pháp của chiếc xe ô tô này là có căn cứ. Tại thời điểm bị cáo D sử dụng xe ô tô 30E - ABC.DE để thực hiện hành vi vận chuyển gỗ trái phép và bị bắt giữ thì bị cáo thực tế đang chiếm hữu phương tiện này. Bà Huỳnh Thị G là vợ của bị cáo cho rằng chiếc xe ô tô là tài sản lớn và là phương tiện làm ăn nuôi sống gia đình nên bà đề nghị Tòa án nhân dân huyện AL trả lại cho bà. Tòa án cấp sơ thẩm đã chấp nhận yêu cầu của bà G là không có căn cứ. Bởi vì, bị cáo D đã sử dụng chiếc xe ô tô chưa có căn cứ xác định thuộc sở hữu của vợ chồng để vận chuyển 07 phách gỗ loại Re Hương (tên địa phương là: Xá xị), tên khoa học là *Cinnamomum parthenoxylon*, là gỗ nhóm IV, thuộc nhóm IIA danh mục thực vật rừng nguy cấp, quý hiếm theo Nghị định số 06/2019/NĐ-CP ngày 22/01/2019 của Chính phủ, có khối lượng gỗ xẻ 0,560m³, quy ra gỗ tròn 0,896m³, giá trị 3.332.000 đồng; không có giấy tờ hợp pháp, trong khi bị cáo đã có 01 tiền sự bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này, nên chiếc xe ô tô là vật chứng của vụ án. Do đó, Quyết định kháng nghị phúc thẩm của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế là có căn cứ pháp luật. Căn cứ quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự thì vật chứng là phương tiện phạm tội thì bị tịch thu, nộp ngân sách nhà nước. Do vậy, Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận một phần kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế đề sửa bản án sơ thẩm về phần xử lý vật chứng, nhưng không tịch thu, nộp ngân sách nhà nước 1/2 giá trị chiếc xe ô tô nhãn hiệu TOYOTA, số kiểm soát 30E - ABC.DE, số khung KF36904636, số máy 7K0560087 như quyết định kháng nghị; mà phải tịch thu toàn bộ chiếc xe ô tô này để bán đấu giá nộp ngân sách nhà nước. Trường hợp có tranh chấp liên quan đến quyền sở hữu đối với chiếc xe ô tô này thì được giải quyết theo quy định của pháp luật dân sự và tố tụng dân sự.

[4] Về án phí: Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật từ khi hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ: điểm b khoản 1 Điều 355, điểm a khoản 2 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Tuyên xử:

Chấp nhận một phần Quyết định kháng nghị phúc thẩm số: 533/QĐ-VKS-P7 ngày 22/3/2023 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế; sửa Bản án hình sự sơ thẩm số: 05/2023/HS-ST ngày 23/02/2023 của Tòa án nhân dân huyện AL, tỉnh Thừa Thiên Huế về phần xử lý vật chứng.

Áp dụng: điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu để bán đấu giá nộp ngân sách nhà nước đối với 01 (một) chiếc xe ô tô nhãn hiệu TOYOTA, loại xe ô tô con, màu sơn xanh ghi, số kiểm soát 30E - ABC.DE, số khung KF36904636, số máy 7K-0560087; kèm theo 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số kiểm soát 30E - 0475.62 mang tên THT; 01 (một) giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự của chủ xe ô tô số 0195603/21; 01 (một) chìa khóa xe ô tô (*không có trong biên bản tạm giữ và Quyết định tạm giữ tài sản, đồ vật, tài liệu*).

(Theo biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 13/01/2023, giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện AL và Chi cục Thi hành án dân sự huyện AL).

Trường hợp có tranh chấp liên quan đến quyền sở hữu đối với chiếc xe ô tô này thì được giải quyết theo quy định của pháp luật dân sự và tố tụng dân sự.

2. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm b khoản 2 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; bị cáo Nguyễn D không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TANDTC (Vụ GDKT I);
- TAND cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Thừa Thiên Huế;
- Sở Tư pháp tỉnh Thừa Thiên Huế;
- Phòng PC10 CA tỉnh Thừa Thiên Huế;
- TAND huyện AL;
- VKSND huyện AL;
- Công an huyện AL;
- Cơ quan THAHS CA huyện AL;
- Chi cục THADS huyện AL;
- Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu: hồ sơ vụ án; Tòa Hình sự;
- Phòng KTNV & THA hình sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký và đóng dấu)

Trần Ngọc Tú